

CHƯƠNG TRÌNH OCOP - NÂNG TẦM GIÁ TRỊ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI



Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố Hà Nội.

Ngày 07/5/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 490/QĐ-TTg phê duyệt chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) giai đoạn 2018 - 2020 để triển khai thực hiện trên phạm vi cả nước.

Là địa phương giàu tiềm năng và thế mạnh về nông sản, việc triển khai chương trình OCOP trong xây dựng nông thôn mới tại Hà Nội là hết sức cần thiết, phù hợp với quá trình tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, góp phần tăng thu nhập, nâng cao giá trị sản phẩm và bảo vệ môi trường. Nhiều sản phẩm lợi thế của địa phương có thể kể đến như: Cam Canh, bưởi Diễn, nhãn chín muộn,...; gà đồi Sóc Sơn, gà đồi Ba Vì, gà Mía, vịt Cổ Vân Đình,... Hà Nội hiện có 182 sản phẩm nông nghiệp lợi thế (lâm nghiệp, thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi, dịch vụ), thuộc 6 nhóm sản phẩm. Với 32 sản phẩm có đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, chiếm 17,6% tổng số sản phẩm hiện có.

Ý thức rõ vai trò quan trọng của chương trình OCOP với địa phương, trong năm 2019, đặc biệt là vào những tháng cuối năm, nhiều chương trình, kế hoạch đã được thành phố triển khai đồng bộ. Thành phố Hà Nội là đơn vị đầu tiên của cả nước tổ chức “Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội” nhằm quảng bá, tôn vinh, kết nối, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp và làng nghề Hà Nội; là nơi hội tụ những nghệ nhân, các doanh

nh nghiệp, cơ sở sản xuất sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội và các tỉnh, thành phố trên cả nước cùng giao lưu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm. Thông qua các hoạt động, giúp đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, thu hút đầu tư, tìm kiếm cơ hội hợp tác và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tại Festival, thành phố Hà Nội đã trao Giấy chứng nhận các sản phẩm đạt chuẩn OCOP của đợt 1 năm 2019 cho 24 chủ thể có sản phẩm đạt 3 sao và 4 sao của thành phố; Bộ Nông nghiệp & PTNT chúc mừng 2 chủ thể có sản phẩm tiềm năng đạt 5 sao của Hà Nội đang được đề nghị Trung ương đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp quốc gia.

Ngày 08/7/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3692/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm thành phố Hà Nội đến năm 2020. Để đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP, thành phố thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP cấp thành phố, cấp huyện, thị xã. Hội đồng cấp thành phố có trách nhiệm ban hành đánh giá, phân hạng sản phẩm; đánh giá, phân hạng sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm hàng năm theo quy định của Bộ tiêu chí tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ; xem xét giải quyết các thắc mắc, khiếu nại liên quan đến đánh giá, phân hạng sản phẩm.

Hội đồng cấp huyện, thị xã có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy chế cụ thể để tổ chức đánh giá, phân hạng các sản phẩm theo Bộ tiêu chí; các sản phẩm đánh giá là các sản phẩm tham gia chương trình OCOP; lựa chọn các sản phẩm đạt 3 sao trở lên, hoàn chỉnh hồ sơ nộp về thành phố (qua Chi cục Phát triển

nông thôn) để tham gia đánh giá, phân hạng cấp thành phố.

Năm 2019 và 2020, thành phố đã đánh giá, phân hạng 1054 sản phẩm OCOP. Từ năm 2021 đến nay, thành phố đánh giá được 1.657 sản phẩm OCOP (01 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 742 sản phẩm 4 sao, 914 sản phẩm 3 sao), đạt 82,9% (còn thiếu 343 sản phẩm để đạt mục tiêu 2.000 sản phẩm). Lũy kế từ 2019 đến nay, thành phố Hà Nội đánh giá, phân hạng được 2.711 sản phẩm (bằng 89% so với mục tiêu giai đoạn đến hết năm 2025 là 3.054 sản phẩm), trong đó: 6 sản phẩm 5 sao, 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.473 sản phẩm 4 sao và 1.220 sản phẩm 3 sao. Năm 2024, các quận, huyện, thị xã đăng ký đánh giá, phân hạng 510 sản phẩm. Như vậy, đến hết năm 2024, số lượng sản phẩm OCOP sẽ đạt vượt mục tiêu Chương trình đề ra trước 01 năm. Tuy nhiên, về số lượng sản phẩm OCOP 5 sao được công nhận đến nay toàn thành phố mới có 6 sản phẩm. Mục tiêu của thành phố phấn đấu đến 2025 có 3% sản phẩm tiềm năng 5 sao đăng ký tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia. Do vậy trong năm 2024 và 2025, thành phố cần tập trung rà soát, hỗ trợ các sản phẩm đạt tiềm năng 5 sao để trình Trung ương công nhận đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đã thực hiện đánh giá, phân hạng được 12 sản phẩm OCOP thuộc 02 quận là Bắc Từ Liêm và Long Biên, trong đó có 06 sản phẩm đạt 3 sao; 06 sản phẩm tiềm năng 4 sao đang chờ Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp thành phố tiến hành đánh giá.

Tuy nhiên, khó khăn vẫn còn hiện hữu, nhất là khi doanh nghiệp, người dân chưa ý thức rõ vai trò trong quảng bá sản phẩm tới tay người tiêu dùng. Kỹ năng quảng bá, giới thiệu sản phẩm, nguồn nguyên liệu thiếu ổn định, vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm, việc tiếp cận nguồn vốn để cải tiến dây chuyền sản xuất còn khó khăn... chính là “rào cản” trong việc tăng sức

cạnh tranh cho các sản phẩm thế mạnh của địa phương trên thị trường.

Những giải pháp đồng bộ cần được thực hiện: Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn về chương trình OCOP, nhận đăng ký ý tưởng sản phẩm, phương án, dự án sản xuất kinh doanh, tổ chức phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng hệ thống quản lý, giám sát, đánh giá, xây dựng thương hiệu sản phẩm, hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại, xây dựng hệ thống trung tâm bán hàng và giới thiệu sản phẩm OCOP, hình thành hệ thống cơ sở hạ tầng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các khu du lịch, khu dân cư, siêu thị, chợ truyền thống, trung tâm hành chính cấp thành phố và huyện...

Với mục tiêu tạo đột phá trong giai đoạn tiếp theo của chương trình OCOP, Hà Nội đã xác định phải tích cực khơi dậy sáng tạo của người dân để có nhiều sản phẩm thế mạnh của địa phương tham gia chương trình OCOP; đồng thời, tiếp tục xây dựng hệ thống hỗ trợ phát triển và thương mại hóa sản phẩm OCOP từ cấp thành phố, huyện, thị xã theo chu trình thường niên, bảo đảm đồng bộ, hoạt động bài bản.

Ngoài ra, thành phố cũng quan tâm tổ chức các sự kiện, hội chợ, hội thảo, tuần hàng nhằm thúc đẩy phục hồi, phát triển các hoạt động dịch vụ thương mại, kết nối giao thương, xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ các chủ thể sản phẩm OCOP sản xuất kinh doanh đẩy mạnh sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng, khuyến khích phát triển sản phẩm hàng hóa gắn với các loại hình thương mại, dịch vụ điện tử, văn minh, hiện đại. Tập trung xây dựng nhãn hiệu, thiết kế mẫu mã sản phẩm, bao bì đóng gói sản phẩm, in tem OCOP; ưu tiên lựa chọn, sử dụng các nguyên liệu, sản phẩm tái chế thân thiện với môi trường; triển khai một số mô hình về bảo tồn và phát huy vai trò của các làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển sản phẩm OCOP, dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch. Phát triển các vùng nguyên liệu, xây dựng mô hình chế biến sâu, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp

tuần hoàn nhằm nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với chương trình OCOP thành phố. Các chủ thể có sản phẩm được chứng nhận OCOP tiếp tục phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả theo chuỗi, đầu tư nâng cấp mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng nhằm gia tăng giá trị sản phẩm, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, thành phố đã phát triển được 105 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, tạo điều kiện để người tiêu dùng Thủ đô nhận diện và tiêu thụ sản phẩm OCOP.

Về phát triển Trung tâm Thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch: Đến hết năm 2023 có 10 trung tâm của 8 huyện (Phú Xuyên, Gia Lâm, Ứng Hòa, Đông Anh, Chương Mỹ, Thanh Trì,

Thường Tín, Hoài Đức và quận Hà Đông). Năm 2024, theo kế hoạch của thành phố công nhận thêm từ 5 - 10 Trung tâm Thiết kế sáng tạo, giới thiệu, quảng bá và bán sản phẩm OCOP, làng nghề gắn với du lịch tại các quận, huyện, thị xã.

Để đạt được những mục tiêu trên, các cấp ngành và chính quyền địa phương cần cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, trong xây dựng nông thôn mới phải thực hiện có hiệu quả nhóm tiêu chí “kinh tế và tổ chức sản xuất”. Cùng với đó, cần có kế hoạch phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng nội sinh và gia tăng giá trị./.

Hoàng Kim Vũ

SƠ KẾT 2 NĂM ĐỀ ÁN NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG

NGHỊ SƠ KẾT 02 NĂM TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN O HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG KIẾN TOÀN MÔ HÌNH TỔ KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Lê Minh Hoan phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Vừa qua, tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Bộ Nông nghiệp & PTNT phối hợp Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức “Hội nghị sơ kết 2 năm triển khai Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động công tác khuyến nông trên cơ sở kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng” nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm để công tác khuyến nông, các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động ngày càng hiệu quả, bền vững hơn.

Mô hình tổ khuyến nông cộng đồng được triển khai từ tháng 3/2022, trên cơ sở kiện toàn hệ

thống khuyến nông cơ sở. Tới nay, tại 13 tỉnh thuộc 5 vùng nguyên liệu nông, lâm, thủy sản chủ lực của cả nước đã có 26 tổ khuyến nông cộng đồng thí điểm với 156 thành viên và trên 1.000 tổ khuyến nông cộng đồng mở rộng, với hơn 9.600 thành viên. Cùng với đó, trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, trên cả nước đã có thêm 44 tỉnh, thành phố đã thành lập các tổ khuyến nông cộng đồng với trên 4.000 tổ, hơn 37.000 thành viên. Trong quá trình triển khai Đề án, hệ thống khuyến nông, đặc biệt là lực lượng khuyến nông cộng đồng đã đồng hành cùng nông dân, giúp nông dân tổ chức lại sản xuất, đào tạo tập huấn nâng cao năng lực và là cầu nối giữa nông dân với doanh nghiệp.

Tại Hội nghị, đại biểu lãnh đạo các tỉnh, thành phố, Sở Nông nghiệp & PTNT, các hợp tác xã, Trung tâm khuyến nông và các doanh nghiệp đã có nhiều ý kiến, tham luận cùng khẳng định tầm

quan trọng của mô hình khuyến nông, cho rằng đây là một hướng đi mới để kết nối hệ thống khuyến nông, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp nhằm hỗ trợ người nông dân tốt hơn trong việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, các giải pháp hữu ích vào sản xuất, giúp cải thiện sinh kế, tăng thu nhập góp phần xây dựng nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đề nghị thời gian tới khuyến nông cần đào

tạo nâng cao năng lực cho lực lượng khuyến nông cơ sở, đặc biệt là trong công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu, tham quan học tập kinh nghiệm tại nước ngoài. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia khẩn trương hoàn thiện bộ quy chế mẫu về hoạt động tổ khuyến nông cộng đồng và xây dựng các văn bản hướng dẫn các tỉnh, thành phố nhân rộng mô hình. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các bộ tài liệu phục vụ hoạt động khuyến nông cộng đồng, ưu tiên các tài liệu triển khai Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao, phát thải thấp./.

Lưu Phương

SƠ KẾT CÔNG TÁC CÔNG ĐOÀN NGÀNH NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Mạnh Phương trao giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác công đoàn 6 tháng đầu năm 2024.

Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị sơ kết công tác công đoàn 6 tháng đầu năm, triển khai phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

6 tháng đầu năm 2023, Công đoàn Ngành Nông nghiệp & PTNT đã tích cực phối hợp với chính quyền đồng cấp triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ, từng bước đổi mới, chủ động chỉ đạo tổ chức hiệu quả các hoạt động, góp phần vào những thành tích chung của Ngành, đồng thời tiếp tục thực hiện tốt chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên chức lao động toàn ngành.

Công đoàn Ngành đã đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội hỗ trợ sửa chữa 01 Mái ấm Công đoàn năm 2024 với tổng số tiền 40 triệu

đồng; trợ cấp cho 40 công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 40 triệu đồng và 12 đoàn viên, người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 15 triệu đồng; công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tặng 20 suất quà cho 20 công nhân viên chức lao động có hoàn cảnh khó khăn, xét và trợ cấp cho

105 đoàn viên, người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề

nghiệp có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 52,5 triệu đồng; các Công đoàn cơ sở đã hỗ trợ 52 đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 43,5 triệu đồng.

Bên cạnh đó, nhiều phong trào thi đua yêu nước được phát động. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động được đẩy mạnh. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động được chú trọng.

Nhân dịp này, Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã khen thưởng 7 tập thể công đoàn cơ sở và 15 cá nhân có thành tích và sáng kiến, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ công tác./.

Lưu Phương

HƯỚNG DẪN BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ CHUỘT VỤ MÙA NĂM 2024

Chi Cục Trồng trọt và BVTV vừa ban hành văn bản hướng dẫn biện pháp phòng trừ chuột vụ mùa năm 2024.

I. Tác hại của chuột

Chuột là đối tượng dịch hại quan trọng; chuột gây hại cây trồng, vật nuôi, nông sản bảo quản trong kho, công trình giao thông, thuỷ lợi, xây dựng, các công trình văn hoá, phá hại các vật dụng trong gia đình,... đặc biệt chuột còn là môi giới lây truyền bệnh nguy hiểm cho người như bệnh dịch hạch.

II. Đặc tính sinh vật học của chuột

- Trong 1 năm chuột đồng sinh sản từ 2 - 3 lứa, mỗi lứa từ 2 - 20 con, trung bình 8 con/lứa. Một cặp chuột từ đầu năm đến cuối năm có thể sinh ra từ vài trăm đến hàng nghìn con. Thời gian sinh sống trung bình của chuột từ 12 - 14 tháng. Chuột sinh ra sau 60 ngày là có khả năng sinh sản, thời gian mang thai khoảng 21 ngày. Khoảng thời gian giữa các lứa đẻ từ 41 - 60 ngày. Một đời chuột có khả năng đẻ từ 3 - 4 lứa.

- Chuột rất thính tai, có khả năng cảm nhận mùi, vị rất tốt và có tính đa nghi nên hay nghi ngờ chỗ lạ, thức ăn lạ, mùi lạ. Do đó, khi đặt bẫy cần đặt sát chân tường, bờ ruộng, trên đường mòn quen thuộc chuột hay đi lại; khi tổ chức đánh bả, cần cho chuột ăn mỗi không có thuốc độc trước 2 - 3 ngày, rồi sau đó mới trộn thuốc vào bả để tránh hiện tượng “nhát bả”; dùng muỗng để lấy bả, thuốc thay cho dùng tay trần vì hơi người có thể lưu lại, hoặc bẫy sau khi bắt chuột cần được làm sạch mùi; các vật liệu dùng để lót bả, thuốc đồng nhất với môi trường.

- Chuột thường sống trong hang, dưới đất, nhất là ở bờ ruộng lúa, vào giai đoạn đồng - trổ và trong khi mang thai, sinh sản, chuột mẹ không ra ngoài kiếm ăn khoảng 10 - 15 ngày, lúc này biện pháp như đào bắt có hiệu quả, nhưng khi lúa trổ - chín, chuột rời hang, vào sống trong ruộng, nhiều khi làm tổ trên cây lúa; do đó, các biện pháp như đào bắt, bẫy ở giai đoạn này hiệu quả kém.

- Chuột di chuyển vài trăm mét xa nơi trú ngụ, nhưng khi gặp khó khăn về điều kiện sống, hoặc

có thể vì lý do nào đó chuột có thể di cư xa nhiều km. Đây là đặc điểm khác với các loài dịch hại khác. Chuột không chỉ gây hại một nơi mà có thể gây hại nhiều nơi

- Chuột bơi lội giỏi, nhưng không thích nước; do đó, năm nào hạn nặng, năm đó chuột nhiều, những ruộng nhiều nước chuột ít hoạt động.

III. Các biện pháp phòng trừ chuột hại

Căn cứ vào đặc tính sinh học của chuột và điều kiện cụ thể để phòng trừ chuột hiệu quả cần phải tiến hành thường xuyên và áp dụng tổng hợp các biện pháp diệt chuột.

1. Biện pháp canh tác

- Vệ sinh đồng ruộng: Phát quang bờ bụi, làm sạch cỏ ven bờ, tìm và phá ổ chuột ngay từ đầu vụ, thu dọn rơm rạ sau thu hoạch để hạn chế nơi cư trú của chuột.

- Thời vụ: Cần xác định thời vụ thích hợp, ở những vùng thường bị chuột hại nặng cần gieo trồng và thu hoạch đồng loạt. Cắt đứt nguồn thức ăn để chuột đói và dễ dàng ăn mỗi bả hơn.

- Giữ mực nước cao trong ruộng vào giai đoạn đồng - trổ để hạn chế chuột gây hại hoặc làm tổ trên ruộng.

2. Biện pháp vật lý, cơ học (thủ công)

Đây là biện pháp diệt chuột hiệu quả cao nhất. Tổ chức diệt chuột đồng loạt, trên diện rộng, huy động mọi lực lượng: Nông dân, các tổ chức đoàn thể... tham gia (diệt chuột cộng đồng). Có thể áp dụng một số biện pháp để bắt chuột như sau:

- Dùng đèn để soi bắt chuột vào ban đêm.

- Đào bắt, hun khói hoặc đổ nước vào hang chuột cho chuột chạy ra và dùng đơm, dó để bắt,...

- Thời gian tổ chức các đợt đào bắt chuột:

+ Giai đoạn chuyển tiếp giữa các vụ sản xuất (khi đồng ruộng không có lúa), tốt nhất ở thời kỳ đổ ải, làm đất đồng loạt.

+ Khuyến khích nông dân đào bắt chuột vào giai đoạn lúa làm đồng (là thời kỳ chuột cái đẻ - nuôi con tăng hiệu quả diệt chuột) và giai đoạn sau thu hoạch.

- Sử dụng bẫy bán nguyệt, bẫy lồng, bẫy dính... căn cứ vào đặc tính của chuột và thời

điểm thích hợp trên đồng ruộng (cánh đồng do bị ngập lụt, ruộng sau thu hoạch, vào đầu các vụ sản xuất khi lấy nước làm đất,... chuột sẽ bị hết thức ăn và thu hẹp nơi cư trú); khi sử dụng bẫy phải đặt ngay trên lối đi của chuột và nơi chuột gây hại.

* Lưu ý: Tuyệt đối không được sử dụng điện để diệt chuột; khi đào bắt chuột phải hoàn trả lại hiện trạng, không làm ảnh hưởng và hư hỏng các công trình thủy lợi, bờ ruộng, bờ kè, cầu cống...

3. Biện pháp sinh học

- Bảo vệ và sử dụng các loài động vật là thiên địch của chuột như: chó, mèo, rắn, chim cú mèo, chim lợn...

- Khuyến khích phát triển đàn mèo, chó để săn bắt chuột, đặc biệt ở các hộ dân gần khu vực chuột trú ngụ; vùng chuột thường xuyên gây hại nặng; khu vực dân cư gần cánh đồng.

- Sử dụng một số chế phẩm sinh học hiện có trên thị trường, thuốc có tác dụng gây bệnh và lây bệnh trong đàn chuột nên hiệu quả cao và an toàn cho môi trường.

4. Biện pháp hóa học

- Chuột có khả năng nhận biết được vị của thức ăn mà không cần ngậm thức ăn trong miệng do răng của chúng chia ra rất dài. Chuột rất ngại kị thức ăn lạ, những địa điểm lạ. Chuột bao giờ cũng nếm thử thức ăn trước khi ăn nhiều. Vì vậy nên chú ý khi sử dụng những loại thuốc diệt chuột có độ độc cấp tính cao.

- Sử dụng các loại thuốc có nguồn gốc sinh học, thuốc diệt chuột thuộc nhóm chết chậm, chống đông máu, thuốc ít độc hại cho người và động vật máu nóng, bảo vệ được thiên địch của chuột. Không gây hiện tượng chuột tránh bả.

- Điều tra diện tích chuột hại, xác định mức độ

và địa điểm chuột hại để phân bố lượng mỗi bả, bố trí lượng người rải bả hợp lý.

Tổ chức chiến dịch diệt chuột tập trung, sử dụng thuốc diệt chuột chết chậm, an toàn với người và vật nuôi (thuốc có hoạt chất Bromadiolone,...).

- Thời điểm diệt chuột tập trung từ: 04/8/2024 - 14/8/2024.

- Cách làm bả với thuốc chứa hoạt chất Bromadiolone:

+ Sử dụng thóc luộc nứt vỏ trấu hoặc thóc ngâm mọc mầm làm mồi.

+ Trộn đều 10g thuốc với khoảng 300g mồi; mỗi khi trộn phải đủ ẩm để thuốc dính vào mồi. Trung bình 100g bả chia thành 3 - 4 phần rải trên 01 sào bắc bộ hoặc 01 hộ trong khu dân cư (tùy theo mức độ hoạt động của chuột để tăng hoặc giảm lượng bả).

- Cho bả vào túi nilon nhỏ hở một đầu (sử dụng loại túi nilon sinh học tự hủy) để tránh rửa trôi thuốc do mưa, sương hoặc nước thấm lên từ đất...

- Thời gian rải bả: Phải theo dõi thời tiết để quyết định ngày rải bả. Rải bả vào xế chiều, kết thúc trước khi trời tối.

- Sau rải bả 3 - 5 ngày tiến hành kiểm tra trên đồng ruộng để thu gom chuột chết và mồi bả.

Chú ý: Các biện pháp hoá học hiện tại vẫn được dùng ở các chiến dịch diệt chuột hoặc khi chuột phát triển với mật độ cao cần giảm mật độ trong thời gian ngắn. Tuy nhiên cần hạn chế dùng thuốc có độ độc cấp tính vì nó rất độc hại với người, vật nuôi và môi trường. Khi dùng phải cẩn thận, tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sử dụng thuốc, sử dụng theo nguyên tắc 4 đúng và theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn./.

NT (TH)

KINH NGHIỆM KHỬ MÙI HÔI CHUỒNG GÀ

Chuồng trại có mùi hôi, không được vệ sinh sẽ là môi trường lý tưởng để vi khuẩn có hại phát triển. Chúng có thể trở thành nguồn gây bệnh cho gà, dẫn đến năng suất kém, ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Nguyên nhân

Phân gà: Phân gà chứa nhiều chất hữu cơ hàm lượng cao, khi phân hủy sẽ tạo ra các khí mùi hôi.

Thức ăn thừa và chất thải từ chuồng nuôi: Là

nguyên nhân góp phần tạo ra mùi hôi do quá trình phân hủy.

Các chất khí từ amoniac trong nước tiểu: Amoniac là một chất khí không màu, có mùi hắc và có thể gây kích ứng đường hô hấp và mắt. Đây cũng là nguyên nhân gây nên mùi hôi chủ yếu.

Thiếu thông gió: Thông gió không tốt trong chuồng gà dẫn đến tăng độ ẩm và tạo môi trường thuận lợi cho vi khuẩn gây mùi hôi phát triển.

Ảnh hưởng

Mùi hôi từ chuồng trại có nguồn gốc chủ yếu từ chất thải của vật nuôi không được xử lý kịp thời. Một trong những chất chủ yếu gây ra mùi hôi đó chính là Amoniac (NH_3). Nồng độ Amoniac cao làm cho chuồng gà có mùi khai, cực gắt, khó chịu, luôn là mối lo ngại với sức khỏe của gia cầm.

Chuồng trại tanh hôi bẩn thỉu còn là môi trường lý tưởng cho các vi sinh vật có hại phát triển. Những vi sinh vật có hại này sẽ là nguy cơ trở thành mầm bệnh cho đàn gà.

Mùi hôi thối ảnh hưởng tới quá trình chăm sóc vật nuôi hàng ngày. Chất thải không được xử lý kịp thời và hiệu quả dẫn tới ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí. Đồng thời, gây ảnh hưởng tới các vùng dân cư.

Thực hiện tốt vệ sinh

Để chuồng gà luôn khô ráo và sạch sẽ, khi thiết kế cần chú ý không gian thoáng và lấy được ánh sáng mặt trời nhằm tiêu diệt nấm mốc và vi khuẩn có hại. Buổi sáng, nên mở tất cả cánh cửa để ánh nắng rọi vào giúp không khí trong chuồng được ấm áp, và nhờ đó tiêu diệt được các loại vi khuẩn, ký sinh trùng ẩn náu trong các góc kẹt của chuồng, dưới lớp lông vũ của gà (trừ trường hợp sáng đó trời mưa hoặc chuyển mưa).

Các loại máng đựng thức ăn, nước uống là nơi chứa rất nhiều vi khuẩn gây bệnh, vì vậy cần phải được cọ rửa hàng ngày và khử trùng thường xuyên. Ngoài ra, cần vệ sinh các khay chứa thức ăn và nước uống nhằm hạn chế mùi hôi phát sinh cũng như an toàn cho sức khỏe gà. Đối với gà bị bệnh hoặc chết cần thu gom xử lý kịp thời để tránh lây lan và phát tán mùi khó chịu.

Thường xuyên làm sạch phân trong và xung quanh chuồng trại. Kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm trong chuồng trại và đảm bảo phân đã khô. Nên cung cấp đủ lượng rác hữu cơ hoặc rơm sẽ giúp gắn kết nitơ và ngăn chặn Amoniac thoát ra ngoài. Phân phải được thu gom và chuyển đến khu vực chứa.

Quét dọn chuồng trại để giảm thiểu bụi. Thường xuyên làm sạch bụi trong chuồng và các lỗ thông gió. Tránh bào tử gây mùi hoặc các chất hữu cơ khác lâu ngày bị phân hủy sinh ra mùi hôi. Cùng đó, những lối đi trong chuồng gà và hành lang xung quanh khu vực chuồng gà cũng cần được quét dọn sạch sẽ.

Thông gió phù hợp

Thông gió là “chìa khóa” để xử lý mùi hôi từ chuồng gà. Do đó, người nuôi cần giữ không khí trong chuồng trại thoáng mát, giúp phân tán mùi hôi trong trang trại. Có thể tăng cường thông gió bằng cách sử dụng quạt.

Ứng dụng đệm lót

Sử dụng đệm lót trong chăn nuôi gà là giải pháp hiệu quả giúp xử lý mùi hôi chuồng trại, tiết kiệm chi phí nhân công và nâng cao hiệu quả kinh tế. Đệm lót sinh học là hỗn hợp giữa chất trộn có thể là trấu, mùn cưa, lõi bắp, vỏ bào... kết hợp men vi sinh vật có lợi dùng để lót nền chuồng trong chăn nuôi. Hệ men vi sinh vật có lợi giúp phân giải nước tiểu, phân thải, hạn chế khí hôi, thối; ức chế và tiêu diệt sự phát triển của vi sinh vật có hại. Riêng phân của gà sau khi thu dọn đệm lót có thể dùng bón cây rất tốt.

Đệm lót lên men có sự khử trùng tốt nên không cần phun thuốc định kỳ lên bề mặt. Khi phát hiện đệm lót có mùi khai, thối... cần có cách xử lý phù hợp với đệm lót, để chuồng thông thoáng, mùa nóng có thể dùng quạt gió, sau đó bổ sung chế phẩm. Trong mùa nóng, mở hết cửa cho thông thoáng, nếu cần phải dùng quạt hơi nước để thoát hơi nóng và làm mát chuồng nuôi cho gà. Trong những tháng nóng nhất nên thực hiện nuôi trên đệm lót mỏng và định kỳ thay mới nếu không có biện pháp chống nóng thích hợp.

Nuôi gà bằng đệm lót sinh học đang được khuyến khích áp dụng và được coi là mô hình an toàn thân thiện với môi trường.

Chế phẩm sinh học

Đây là giải pháp được các chuyên gia khuyến khích lựa chọn hiện nay. Không chỉ loại bỏ mùi hôi, chế phẩm sinh học còn có tác dụng hạn chế sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh. Ưu điểm vượt trội của sản phẩm là tuyệt đối an toàn cho người và vật nuôi, không ảnh hưởng đến bề mặt nền. Chế phẩm với các thành phần vi khuẩn có lợi, hoàn toàn thân thiện với môi trường, có hiệu quả lâu dài, triệt để.

Hiện nay, trên thị trường có rất nhiều loại chế phẩm sinh học. Để đạt hiệu quả cao, người nuôi cần cân nhắc lựa chọn sản phẩm chất lượng và chi phí phù hợp./.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 08 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày

Từ ngày 11 - 20/8 khu vực chịu ảnh hưởng rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ hoạt động mạnh dần, riêng từ ngày 13 - 16/8 kết hợp hội tụ gió trên cao.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng

Ngày 11, 12/8 và từ ngày 16 - 20/8: Mây thay đổi đến nhiều mây, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác, ngày nắng gián đoạn. Trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 13 - 16/8: Nhiều mây, có mưa rào, cục bộ có mưa vừa, mưa to và dông, trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 30.0 - 31.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 80 - 120 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 50 - 55 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

HƯỚNG DẪN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ MƯA BÃO ĐỐI VỚI SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành công văn về việc hướng dẫn khắc phục hậu quả mưa bão đối với sản xuất trồng trọt.

Do ảnh hưởng của cơn bão số 2, mưa lớn diễn ra từ ngày 22/7 đến ngày 24/7/2024 đã gây ngập úng diện rộng tại hầu hết các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội, ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển cây trồng vụ Mùa. Theo kết quả tổng hợp nhanh từ các quận, huyện của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội đến ngày 30/7/2024 diện tích lúa Mùa bị ngập còn khoảng 2.766,4 ha (tập trung tại các huyện: Quốc Oai, Chương Mỹ, Thanh Oai, Phú Xuyên,...); 267,4 ha rau màu (tại các huyện: Sơn Tây, Mỹ Đức, Thạch Thất); 689 ha cây ăn quả (tại các huyện: Chương Mỹ, Quốc Oai, Phú Xuyên,...). Hiện nay các địa phương đang khẩn trương thực hiện các biện pháp tiêu úng nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại do ngập úng gây ra.

Để tiếp tục khắc phục hậu quả và hạn chế tối đa thiệt hại do mưa bão gây ra, đảm bảo kế hoạch sản xuất vụ Mùa 2024, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã:

Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, khẩn trương chỉ đạo các địa phương triển khai các biện pháp phục hồi sản xuất sau ngập úng.

a) Đối với cây lúa

- Phân loại diện tích lúa bị ngập úng để có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Với diện tích lúa gieo cấy sớm, không bị ngập trắng:

+ Thực hiện các biện pháp chăm sóc kịp thời như bón thúc đợt 2, bón hết lượng phân thúc còn lại, chủ yếu là Kali clorua, phun thêm các chất hỗ trợ sinh trưởng, phun qua lá cho lúa để cây lúa nhanh chóng phục hồi, sinh trưởng phát triển tốt.

+ Bám sát đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ tình hình phát sinh gây hại của các đối tượng dịch hại như bệnh lùn sọc đen, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, sâu cuốn lá, sâu đục thân,... để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Đối với diện tích lúa bị ngập 2 - 4 ngày, đã thoát nước kịp thời và có khả năng hồi phục:

+ Sau khi nước rút cần kiểm tra bộ rễ lúa và chồi thân, nếu còn khả năng sinh trưởng tiến hành các biện pháp rửa lớp bùn phủ trên lá để tạo điều kiện thuận lợi cho cây lúa quang hợp;

+ Điều chỉnh mực nước tiêu thoát đảm bảo cây lúa không bị rập trên mặt nước; té nước rửa lá để không bị rong rêu, bùn đất bám trên bề mặt lá, để tạo điều kiện thuận lợi cho cây lúa quang hợp.

+ Tỉa dặm những chỗ lúa chết, mất khoảng bằng cách tỉa san từ các khóm lúa để nhiều dặm trên ruộng hoặc mạ cùng giống còn giàm trên ruộng chân cao không bị ngập úng;

+ Khi lá lúa khô và cứng dần, nhô cao mặt nước trên 10cm, xuất hiện lá mới cần phun các chế phẩm sinh học như siêu lân, Pennac P,...

giúp cây phục hồi nhanh, liều lượng như trong bao bì hướng dẫn;

+ Rút nước cạn chỉ để lảng mặt ruộng và nhổ lúa quan sát thấy đã ra rễ non khẩn trương bón thúc ngay lượng phân thúc lần 1. Ưu tiên sử dụng phân NPK chuyên dùng có hàm lượng đạm và kali cân đối. Không sử dụng đạm đơn và không bón phân lại rải nhằm hạn chế sâu bệnh hại và đổ ngã cuối vụ

- Đối với diện tích lúa bị ngập trên 4 ngày không có khả năng phục hồi, lúa bị thối lá, đen rễ:

+ Khẩn trương bừa san lại ruộng, rút cạn nước và tranh thủ cấy ngay khi còn trong khung thời vụ, với mạ đã gieo được 3 - 4 lá, có thể tỉa từ các chân ruộng gieo sạ, gieo vãi quá dày để cấy hết diện tích;

+ Thực hiện gieo mạ và cấy lúa dự phòng, sử dụng các giống ngắn ngày như PC6, HN6, Khang dân 18, Khang dân đột biến, BT7,... đảm bảo trong thời vụ gieo cấy trước ngày 15/8. Bố trí diện tích gieo mạ dự phòng tại các chân ruộng cao, thuận tiện chăm sóc để kịp thời gieo cấy khi có tình huống úng, ngập xảy ra.

+ Sử dụng mạ nhỏ tỉa ở các chân ruộng cấy dày, ruộng lúa gieo thẳng có mật độ dày để cấy lại.

+ Gieo thẳng lúa, sử dụng máy cấy ở những chân ruộng chủ động điều tiết nước.

+ Trường hợp không còn thời vụ gieo cấy, sau khi rút nước tiến hành vệ sinh đồng ruộng và chủ động chuyển đổi sang trồng các loại rau màu phù hợp.

b) Đối với cây rau màu

- Khẩn trương thu hoạch những diện tích đã đến kỳ thu hoạch hoặc tận thu ở ruộng bị hại nặng nhằm giảm tổn thất.

- Tháo nước nhanh, kịp thời, khơi thông dòng chảy, không để nước ngập lâu trong ruộng gây thối cây, thối rễ.

- Sau khi nước rút cần kiểm tra sinh trưởng và phát triển của cây trồng, tiến hành các biện pháp vệ sinh đồng ruộng, rửa lá, vun xới, bón phân vi lượng, phân qua lá... để cây phục hồi nhanh, phòng trừ sâu bệnh đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường, sinh thái.

- Đối với diện tích bị ảnh hưởng nặng, không có khả năng cho thu hoạch cần vệ sinh đồng ruộng, chủ động chuẩn bị đất để gieo trồng lại những loại rau ngắn ngày, rau ưa nước để cung cấp rau kịp thời cho thị trường, tăng thu nhập cho nông dân.

c) Đối với cây ăn quả

- Chỉ đạo khẩn trương xẻ rãnh ở các mặt luống để thoát nước, xới phá váng để rễ cây được thông thoáng và triển khai các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, bón phân để phục hồi vườn cây.

- Những vườn cây đang đậu quả non hoặc quả trong giai đoạn phát triển cần phun bổ sung phân bón lá có chứa Fe, Bo, Ca, Cu, B, Zn,... tránh hiện tượng nứt, rụng quả.

- Theo dõi thường xuyên vườn cây, đặc biệt là cây bị long gốc để kịp thời phát hiện bệnh rễ do nấm gây ra và có biện pháp phòng trừ kịp thời. Cây bị long gốc cần dặm chặt, vun gốc, sau đó có thể tưới thuốc trừ nấm hoặc các chế phẩm sinh học đối kháng nấm hại bằng loại thuốc có trong danh mục thuốc được phép sử dụng, nồng độ và cách sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Khi bộ rễ cây đã phục hồi, mới tiến hành bón phân hữu cơ kết hợp với phân khoáng, phun phân bón lá (hạn chế sử dụng phân bón hóa học) để tăng khả năng phục hồi của cây.

- Chỉ đạo các địa phương khẩn trương kiểm tra, rà soát, tổng hợp những diện tích bị thiệt hại, đề xuất chính sách hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng của cơn bão số 02 theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 9/01/2017 của Chính phủ.

2. Giao các đơn vị trực thuộc Sở:

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội:

- Phân công cán bộ Trạm Trồng trọt và BVTV phối hợp chặt chẽ với địa phương đánh giá nhanh tình hình thiệt hại do điều kiện thời tiết bất lợi xảy ra, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phục hồi sản xuất trồng trọt phù hợp.

- Tổng hợp mức độ thiệt hại đến sản xuất trồng trọt theo các mức độ thiệt hại dưới 30%, từ 30 - 70%, trên 70% để có giải pháp khắc phục kịp thời, đồng thời đề xuất chính sách hỗ trợ người dân theo quy định để người dân kịp thời khôi phục sản xuất.

- Tăng cường công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo tình hình sâu bệnh gây hại, hướng dẫn các địa phương biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng của sâu bệnh hại gây ra.

Các đơn vị trực thuộc Sở, căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động phối hợp với chính quyền địa phương khẩn trương phục hồi sản xuất sau ngập úng./.

NT (TH)

TRIỂN KHAI VỆ SINH, KHỬ TRÙNG VÀ TIÊU ĐỘC MÔI TRƯỜNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM ĐỢT MÙA MƯA LŨ NĂM 2024

Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội vừa ban hành công văn số 473/CNTS&TY-QLDB triển khai vệ sinh, khử trùng và tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đợt mùa mưa lũ năm 2024, từ ngày 10/8/2024 đến ngày 20/8/2024.

Theo thông tin cập nhật tình hình dịch bệnh động vật của Cục Thú y trên cả nước từ đầu năm 2024 đến nay, cụ thể: Bệnh Cúm gia cầm (CGC) xảy ra 08 ổ dịch tại 07 tỉnh, buộc tiêu hủy trên 13.000 con gia cầm; bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) xảy ra 775 ổ dịch tại 45 tỉnh, buộc tiêu hủy trên 51.000 con lợn; bệnh Lở mồm long móng (LMLM) xảy ra tại 45 ổ dịch tại 14 tỉnh với 1.428 con gia súc mắc bệnh; bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) xảy ra 81 ổ dịch tại 16 tỉnh với 465 con trâu, bò mắc bệnh; bệnh Đại xảy ra 171 ổ dịch tại 34 tỉnh, thành phố, số động vật mắc đại là 233, số động vật buộc tiêu hủy 456 con. Đồng thời, cả nước ghi nhận 57 trường hợp người chết do bệnh đại tại 29 tỉnh, thành phố tăng 35,7 % so cùng kỳ.

Trong đó, trên địa bàn thành phố Hà Nội từ đầu năm đến nay: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 02 hộ/02 thôn/02 xã/02 huyện (Quốc Oai và Phú Xuyên). Số lợn tiêu hủy 17 con. Đối với bệnh Đại đã xảy ra 04 ổ dịch/05 xã của huyện Sóc Sơn (Minh Trí, Hồng Kỳ, Đức Hòa, Minh Phú và Hiền Ninh), tổng số động vật tiêu hủy là 31 con, (trong đó có 30 con chó, mèo và 01 con trâu).

Đồng thời, hiện nay thời tiết bất thường nắng nóng, mưa lũ diễn biến phức tạp, trên địa bàn Thành phố xảy ra tình trạng ngập úng ở nhiều khu vực, là điều kiện thuận lợi cho mầm bệnh lây lan từ những nơi có ổ dịch cũ, nơi mật độ chăn nuôi nguy cơ cao dễ làm tái phát dịch bệnh.

Để chủ động tiêu diệt mầm bệnh, ngăn ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan, giảm thiểu nguy cơ lây lan dịch bệnh đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh. Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội triển khai đợt vệ sinh, khử trùng và tiêu độc môi trường phòng, chống dịch

bệnh gia súc, gia cầm mùa mưa lũ 2024 từ ngày 10/8/2024 đến 20/8/2024. Riêng huyện Phú Xuyên (đang xảy ra Dịch tả lợn Châu Phi) và huyện Sóc Sơn (đang xảy ra dịch Đại chó, mèo) có thể triển khai vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường sớm hơn so với kế hoạch; các địa phương bị ngập úng căn cứ tình hình thực tế triển khai đảm bảo theo quy định.

Định mức pha, phun hoá chất theo hướng dẫn của nhà sản xuất như sau:

+ 01 lít hóa chất Supercid pha với 200 lít nước sạch phun được 1.000m².

+ 01 kg hóa chất Hankon WS pha với 200 lít nước sạch phun được 2.000m².

Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc: Các cơ sở chăn nuôi; khu vực kinh doanh buôn bán động vật sống, sản phẩm động vật, khu giết mổ, sơ chế động vật, sản phẩm động vật, nơi tập trung gia súc, gia cầm, khu vực nước thải sơ chế, chế biến sản phẩm động vật tại các chợ, tụ điểm; các vùng ngập úng có mật độ chăn nuôi cao, nơi có xác động vật chết do mưa lũ ngập úng (sau khi nước rút hết cần tiến hành vệ sinh cơ giới, sau đó mới triển khai phun vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường); các ổ dịch cũ như LMLM gia súc, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, Đại chó mèo...; các khu vực hố chôn hủy gia súc, gia cầm bệnh; nơi thu gom rác thải, chất thải trong khu dân cư, bãi rác nơi công cộng, hố ủ phân...; đường làng, ngõ xóm sử dụng vôi bột bằng nguồn kinh phí địa phương; chốt kiểm dịch động vật: Phun các phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật lưu thông qua Chốt.

* Lưu ý: Cơ sở ấp trứng gia cầm, cơ sở giết mổ, các trang trại chăn nuôi thuộc Công ty liên doanh, quốc doanh tự chủ hóa chất để vệ sinh, khử trùng tiêu độc. Các Trạm, Đội Kiểm dịch gửi thông báo yêu cầu cơ sở tự chủ hóa chất để vệ sinh, khử trùng tiêu độc dưới sự giám sát của chính quyền và cơ quan chuyên môn thú y./.

TX (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP

Câu hỏi: Chúng tôi nghe nói cá rô phi sinh sản rất nhanh, nhưng ở địa phương tôi có nhiều gia đình nuôi loài cá này đã 2 - 3 năm (cỡ 3 - 5 lạng) mà vẫn không thu được cá con. Xin hỏi tại sao và hướng dẫn cách nhân giống loài cá này?

Trả lời: Cả hai loài cá rô phi hiện có phổ biến ở nước ta (rô phi vằn và rô phi đen) đều có sức sinh sản nhanh. Tập tính sinh sản của chúng là đào hố ở đáy ao, đẻ trứng vào hố, thụ tinh xong cá ấp trứng trong miệng. Những ao đáy nhiều bùn loãng, bùn thối thì cá rô phi không đào được hố đẻ. Ao làng thường tù cớm có nhiều bùn thối lâu ngày không được vét dọn thì cá rô phi không đào được hố đẻ. Vì vậy cá không đẻ (nếu cá đẻ trứng rơi xuống bùn sẽ bị ung thối), do vậy không thu được cá con. Để cá rô phi tự đẻ trong ao, ao nuôi cá phải có các điều kiện sau: Ao có diện tích từ 100 - 1.000m². Đáy ao phải là đất pha cát, ít bùn, bằng phẳng, dễ tháo kiệt nước. Bờ ao vững chắc không có hang hốc, không bị rò rỉ và phải cao hơn mức nước cao nhất 0,5m. Mặt ao thoáng không bị cớm rợp. Nước ao không bị nhiễm bẩn, nhiễm độc. Ao tiện nguồn nước, thoáng gió bắc. Toàn bộ đáy ao chia làm hai phần với hai độ sâu, nông và nền

đáy khác nhau. Phần nông chiếm 15 - 20% diện tích ao để làm nơi cho cá đẻ, đáy ao ở nơi này phải nhiều sét, pha cát có mức nước 0,4 - 0,5m. Phần sâu chiếm 80 - 85% diện tích ao là nơi sinh sống và hoạt động của cá, đáy có lớp bùn 10 - 15cm, mức nước 1,2 - 1,5m. Trước khi thả cá 5 - 7 ngày phải tháo kiệt nước và dọn sạch rác bẩn trong ao. Rắc vôi bột với lượng 7 - 10kg/100m². Bón lót bằng phân chuồng 25 - 30kg/100m² và lá dầm 30 - 35kg/100m². Đưa nước vào ao cao 20 - 30cm, bừa đều và ngâm từ 5 - 7 ngày. Sau đó lấy thêm nước tới mức quy định và thả cá.

Cá rô phi bố mẹ nên tuyển chọn những cá khỏe mạnh, không có bệnh, cỡ tuổi 1 - 2 năm, nặng 80 - 100gam/con. Tỷ lệ đực/cái là 1/1 hay 2/1. Cứ 100m² ao thả 10 - 15kg. Mùa vụ nuôi vỗ tùy từng vùng: vùng đồng bằng, ven biển cuối tháng 10 hết tháng 11 dương lịch, vùng trung du và miền núi cuối tháng 3 hết tháng 10 dương lịch. Nếu chăm sóc và quản lý tốt, sau 1 năm trong 1ha ao có thể sản xuất được 80 - 100 vạn con cá giống cỡ 4 - 6 cm (chưa kể sản lượng cá thịt)/.

TX (Theo Sách hỏi đáp về ương nuôi cá giống nước ngọt)

❖Gương sản xuất điển hình

NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ

Sản xuất hữu cơ là hướng phát triển của nhiều địa phương nhằm xây dựng nền nông nghiệp an toàn, bền vững, tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, ít gây tác động xấu cho môi trường.

Cùng với cả nước, thành phố Hà Nội đã và đang đẩy mạnh nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, đưa ra thị trường những sản phẩm ngon, sạch, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, góp phần tăng thu nhập cho người nông dân.

“Chìa khóa” của nền nông nghiệp hiện đại

Sản xuất nông nghiệp hữu cơ liên kết chính là “chìa khóa” giúp phát triển một nền nông nghiệp hiện đại, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia. Theo Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chế biến nông sản Bảo Minh (quận Hoàng Mai) Bùi Thị Hạnh Hiếu, hiện công ty đang liên

kết với nông dân trong sản xuất lúa gạo khoảng 20.000ha, trên địa bàn 20 tỉnh, thành phố để xây dựng các vùng nguyên liệu hữu cơ phục vụ chế biến sâu. Nhờ liên kết chuỗi trong sản xuất lúa hữu cơ, sản phẩm của công ty bảo đảm chất lượng, có mặt ở hầu hết các siêu thị trên địa bàn cả nước.

Huyện Sóc Sơn có 16 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao như: Chăn nuôi gà theo hướng hữu cơ; chăn nuôi lợn sinh học; trồng nấm... Giám đốc Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp và kinh doanh tổng hợp Trung Giã (huyện Sóc Sơn) Nguyễn Văn Thắng cho biết, với gần 2 ha rau hữu cơ, hợp tác xã đã đầu tư hàng tỷ đồng xây dựng nhà sơ chế, đóng gói, bảo quản rau hữu cơ, rau Viet-GAP. Hợp tác xã áp dụng tiêu chuẩn “5 không” (không phân bón hóa học, không sử dụng hóa

chất, không thuốc trừ sâu, không thuốc diệt cỏ, không thuốc kích thích); đồng thời, hướng dẫn nông dân tự ủ những mẻ phân hữu cơ để phục vụ cho việc canh tác rau màu. Nhờ vào chất lượng sản phẩm, rau hữu cơ của hợp tác xã tiêu thụ ổn định, giá cao hơn 10 - 15% so với sản xuất rau truyền thống.

Theo Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Vũ Thị Hương, toàn thành phố hiện có 2.000ha trồng trọt hữu cơ và 10,1ha nuôi trồng thủy sản hữu cơ. Nhiều mô hình nông nghiệp hữu cơ bước đầu cho hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với xu thế phát triển của nông nghiệp hiện đại. Thời gian qua, trung tâm tích cực hỗ trợ các địa phương xây dựng mô hình khuyến nông VietGAP và theo hướng hữu cơ làm tiền đề để sau 3 - 5 năm sẽ xây dựng các mô hình nông nghiệp hữu cơ đạt chuẩn, chất lượng cao. “Các hộ dân được cán bộ khuyến nông chuyển giao kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo hướng hữu cơ để nhân rộng trong sản xuất, tiến tới xây dựng thương hiệu nông sản hữu cơ trên địa bàn thành phố. Qua đó, góp phần chuyển đổi sản xuất nông nghiệp từ số lượng sang chất lượng, giá trị theo chuỗi liên kết, nâng cao năng lực canh tác cho nông dân, tăng hiệu quả đơn vị diện tích trên đồng ruộng”, bà Vũ Thị Hương cho hay.

Hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm

Mặc dù đạt được nhiều kết quả khả quan nhưng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn thành phố Hà Nội vẫn còn gặp không ít khó khăn, do thị trường tiêu thụ nông sản hữu cơ còn bấp bênh, chưa khuyến khích các doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Mặt khác, phí chứng nhận sản phẩm hữu cơ còn cao, trong khi nông dân vẫn mang nặng tư duy sản xuất nông nghiệp theo lối cũ... cũng là một rào cản khiến không ít người thiếu mặn mà với mô hình sản xuất này. Do đó, theo Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp hữu cơ Đồng Phú (huyện Chương Mỹ) Trịnh Thị Nguyệt, cơ quan chức năng cần hỗ trợ các hợp tác xã về quy chuẩn, chất lượng để xây dựng vùng sản xuất; đồng thời liên kết với doanh nghiệp cung ứng vật tư đầu vào, kiểm

soát chất lượng và bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo chuỗi khép kín.

Để nhân rộng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, Phó Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn Đỗ Minh Tuấn cho biết, trong thời gian tới, huyện lựa chọn sản phẩm nông nghiệp chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của địa phương, hỗ trợ nông dân sản xuất theo hướng hữu cơ; đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và áp dụng quy trình sản xuất, chế biến hữu cơ tiên tiến, hiện đại. Cùng với đó là kiểm soát tốt các nguy cơ mất vệ sinh, an toàn thực phẩm, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn cho người sử dụng, hướng đến phát triển nền nông nghiệp có giá trị cao, bền vững, thân thiện với môi trường. Huyện Sóc Sơn xác định hỗ trợ tối đa các đơn vị sản xuất công nghệ cao, hữu cơ từ khâu tổ chức sản xuất đến quảng bá thương hiệu cũng như tiêu thụ sản phẩm.

Còn theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương, Sở sẽ phối hợp với các địa phương quy hoạch vùng sản xuất tập trung đối với những sản phẩm nông nghiệp hữu cơ thị trường có nhu cầu lớn, phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương; nâng cao trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp theo hướng hữu cơ, nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng.

“Ngành Nông nghiệp hỗ trợ các địa phương xây dựng và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, bảo đảm ưu thế cạnh tranh trên thị trường; gắn xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp hữu cơ với sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP - Chương trình mỗi xã một sản phẩm - để nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh trên thị trường; tăng cường tổ chức hội chợ, ứng dụng internet quảng bá, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ hợp tác xã, doanh nghiệp đưa sản phẩm hữu cơ vào các kênh phân phối hiện đại và hướng tới xuất khẩu”, ông Nguyễn Mạnh Phương nhấn mạnh./.

NT (Theo Báo HNM)

Đối với các mặt hàng lương thực: Tuần qua, trên thị trường Hà Nội giá bán lẻ các mặt hàng gạo duy trì ổn định, một số mặt hàng gạo phổ thông có giá bán như sau: Gạo tám Thái có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 19.000 - 20.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; gạo nếp cái hoa vàng có giá 30.000đ/kg; nếp cẩm có giá 40.000đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán lẻ một số mặt hàng đậu đỗ phổ biến quanh mức: Đậu xanh tách vỏ có 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Giá lợn hơi xuất chuồng tại các trang trại ở Hà Nội đang phổ biến quanh mức từ 64.500 - 65.000đ/kg. Theo thương lái nhận định, giá lợn hơi vẫn tiếp tục chững lại và có chiều hướng giảm nhẹ trong thời gian tới. Tại các chợ, mặt hàng thịt lợn có giá bán dao động quanh mức như sau: Thịt mỏng sấn phổ biến từ 120.000 - 130.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 140.000 - 150.000đ/kg, xương sườn có giá 130.000 - 140.000đ/kg, thịt bò có giá phổ biến từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta hơi giá bán ổn định quanh mức từ 130.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 80.000 - 85.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá phổ biến từ 100.000 - 110.000đ/kg. Bên cạnh đó, mặt hàng thủy hải sản cũng có giá bán phổ biến như sau: Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000

- 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua đồng có giá từ 180.000 - 200.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Chịu ảnh hưởng bởi thời tiết nên giá bán nhiều mặt hàng rau xanh trên thị trường trong tuần qua đã tăng từ 10 - 15% so với thời điểm giữa tháng 7. Tại chợ, mặt hàng rau cải (các loại) có giá từ 30.000 - 35.000đ/kg, (tăng khoảng 3.000đ/kg), rau ngót, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, rau muống có giá từ 10.000 - 12.000đ/mớ (tăng khoảng 2.000đ/mớ), cà chua, dưa chuột có giá 25.000đ/kg, mướp hương có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg (tăng 2.000đ/kg). Đặc biệt giá bán các mặt hàng rau gia vị cũng tăng trung bình khoảng 2.000đ/mớ, hành lá cũng tăng thêm khoảng 5.000đ/kg,.... Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng trái cây duy trì ổn định. Dưa hấu miền Nam giá 18.000đ/kg, nhãn có giá 40.000 - 45.000đ/kg, na đang có giá 35.000 - 40.000đ/kg, quýt Sài Gòn có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg, dưa vàng có giá 40.000đ/kg, cam sành có giá từ 40.000 - 45.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Giá các mặt hàng vật tư nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật giữ ổn định. Giá bán lẻ một số mặt hàng phân bón hiện đang phổ biến như sau: Đạm urê ngoại có giá phổ biến khoảng 16.000đ/kg, đạm Urê nội có giá từ 13.000 - 14.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.500đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 14.500 - 15.500đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật giá bán duy trì ổn định,..../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

VIỆT NAM LÀ QUỐC GIA XUẤT KHẨU GẠO LỚN NHẤT SANG SINGAPORE TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Theo Thương vụ Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore, số liệu thống kê của Cơ quan quản lý doanh nghiệp Singapore 6 tháng đầu năm 2024 cho thấy, tổng giá trị nhập khẩu gạo từ thế giới của thị trường Singapore tăng khá cao ở mức 13,62% so với cùng kỳ năm 2023, đạt gần 224,5 triệu SGD.

Sau 6 tháng đầu năm 2024, Việt Nam vẫn giữ vị trí là quốc gia xuất khẩu gạo lớn nhất sang Singapore, chiếm 32,69% thị phần. Điều này đạt được nhờ mức tăng kim ngạch xuất khẩu rất cao, đạt giá trị 73,40 triệu SGD, tăng 54,67% so với cùng kỳ năm 2023. Thái Lan, Ấn

Độ lần lượt giữ 2 vị trí tiếp theo với kim ngạch lần lượt là 70,73 triệu SGD và 58,41 triệu SGD. Tổng kim ngạch của 3 nước xuất khẩu hàng đầu đã chiếm 90,21% thị phần gạo tại Singapore. Chiều hướng tăng mạnh nhu cầu nhập khẩu gạo của Singapore từ năm 2023 tiếp tục được duy trì trong 6 tháng đầu năm 2024, nguyên nhân chính được cho là lệnh cấm xuất khẩu gạo của Ấn Độ và sự phục hồi nhanh của lượng du khách du lịch đến Singapore khiến Singapore tăng cường nhập khẩu gạo./.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 08 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng - Ba Vi	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vối- Thường Tín	Chợ Cầu Điền - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT- Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	12.000		12.000	12.000	12.000	11.500	12.500	12.000	12.500	12.500
2	Gạo Khang dân	17.000	17.500	17.000	17.000	17.000	17.000	17.500	17.500	17.500	17.500
3	Gạo bắc thơm	20.000	21.000	21.000	20.000	20.000	20.000	21.000	21.000	19.500	20.000
4	Gạo J02	20.500	22.000	21.500	21.000	21.000	20.000	22.000	21.500	20.000	21.000
5	Gạo Điện Biên	22.000	23.000	22.000	22.000	22.000	22.500	24.000	23.000	22.000	23.000
6	Gạo Hải Hậu	21.000	22.000	22.000	21.000	21.000	21.500	23.000	23.000	22.000	21.500
7	Gạo tám Thái	21.500	23.000	22.500	22.000	22.000	22.000	23.000	23.000	23.000	23.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	30.000	30.000	30.000	29.000	30.000	29.000	32.000	31.000	30.000	31.000
9	Gạo nếp cẩm		40.000	40.000	38.000	40.000	38.000	42.000	40.000	38.000	40.000
10	Đậu tương	38.000	38.000		38.000	40.000	36.000	40.000			38.000
11	Đậu xanh có vỏ	52.000	53.000	50.000	48.000	50.000	50.000	54.000	50.000	50.000	50.000
12	Lạc nhân	65.000	70.000	65.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	60.000	65.000
13	Đậu đen	70.000	75.000	70.000	70.000	65.000	65.000	75.000	75.000	70.000	72.000
14	Ngô hạt	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.500	11.000	11.500	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 08 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hòa	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.000	15.000	14.000	13.500	14.500	14.500	16.000	15.000	13.500	14.000
2	NPK 5-10-3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	7.000	6.500	6.500
3	Kali	15.500	16.000	15.500	15.500	15.500	15.500	16.000	16.000	15.500	15.500
4	Lân Văn Điển	6.000	6.000	6.000	5.500	5.500	5.500	6.500	6.000	6.000	6.000
5	Lúa giống Khang dân	23.000		24.000	24.000	24.000	24.000			24.000	24.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8	34.000		35.000	35.000		34.000	35.000		34.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	33.000		33.000	32.000		33.000			32.000	
8	Lúa nếp 97	25.000		25.000	25.000		24.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	70.000	50.000	50.000	70.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)(cây)	35.000	40.000	40.000	40.000	45.000	30.000	45.000	35.000	35.000	35.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	35.000	35.000	45.000	35.000	50.000	40.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	30.000	35.000	35.000	35.000	45.000	35.000	45.000	35.000	35.000	35.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)			35.000	35.000	45.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		35.000	35.000	35.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	40.000	35.000	40.000		35.000	50.000	40.000	40.000	40.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg) (con)	1.500.000		1.500.000	1.550.000	1.550.000	1.550.000				1.500.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	18.000		18.000	17.000		18.000	20.000		18.000	20.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	33.000		34.000	35.000		35.000	36.000			35.000
19	Giống gà Mía (con)	16.000		17.000	14.000	16.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		15.000	13.000	14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 08 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng - Ba Vị	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mỡ sấn	110.000	120.000	110.000	100.000	115.000	100.000	120.000	115.000	110.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	130.000	135.000	135.000	130.000	130.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	140.000	140.000	130.000	130.000	130.000	145.000	145.000	135.000	135.000
4	Thịt bò thăn	280.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mỡ	260.000	280.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	125.000	140.000	130.000	125.000	130.000	120.000	140.000	140.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sấn	150.000	170.000	160.000	160.000	160.000	160.000	180.000	180.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	55.000		45.000	45.000
9	Gà CN nguyên con làm sấn	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	70.000	75.000	75.000	70.000	75.000	70.000	76.000	76.000	70.000	75.000
11	Vịt nguyên con làm sấn	80.000	90.000	85.000	85.000	85.000	80.000	90.000	90.000	86.000	85.000
12	Ngan hơi	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000	80.000	85.000	85.000	80.000	85.000
13	Ngan nguyên con làm sấn	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	100.000	110.000	110.000	110.000	110.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	4.000	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.000	3.200	3.000	3.000	3.000	3.200	3.500	3.300	3.200	3.000
16	Cá chép >1kg	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm >2kg	60.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	75.000	75.000	65.000	65.000
18	Cá quả	130.000	140.000	130.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	220.000	170.000	180.000	170.000	180.000	220.000	220.000	180.000	200.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 07 tháng 08 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đắng - Ba Vị	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ- Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu - Diễn Từ Liên	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu miền Nam	18.000	20.000	18.000	16.000	18.000	16.000	22.000	20.000	18.000	18.000
3	Dứa (quả)	15.000	15.000	15.000	13.000	13.000	14.000	15.000	15.000	12.000	15.000
4	Xoài Cát Chu	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000
5	Dưa lưới vàng	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
6	Chôm chôm	45.000	50.000	50.000	45.000	40.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
7	Na	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000	35.000	45.000	40.000	40.000	40.000
8	Thanh long đỏ	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
9	Nhãn	45.000	55.000	50.000	45.000	45.000	45.000	55.000	50.000	45.000	45.000
10	Cà chua	25.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000
11	Bí đao	14.000	16.000	14.000	14.000	15.000	14.000	16.000	16.000	15.000	15.000
12	Khoai tây	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	17.000	17.000	15.000	15.000
13	Rau cải ngọt	30.000	35.000	30.000	25.000	30.000	25.000	35.000	35.000	30.000	30.000
14	Rau muống (mớ)	8.000	10.000	10.000	7.000	8.000	7.000	12.000	12.000	10.000	10.000
15	Rau dền (mớ)	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000	7.000	8.000	8.000	7.000	7.000
16	Rau mùng tơi (mớ)	7.000	8.000	7.000	6.000	7.000	6.000	8.000	8.000	7.000	7.000
17	Mướp	18.000	20.000	18.000	18.000	18.000	16.000	20.000	20.000	18.000	18.000
18	Rau ngót (mớ)	7.000	8.000	7.000	7.000	8.000	8.000	8.000	8.000	7.000	7.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	7.000	7.000	7.000	5.000	5.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	40.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	40.000	30.000	35.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	6.000	5.000	6.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 07 tháng 08 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Lào Cai	Bắc Giang	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	12.000	12.500	12.500
2	Đậu tương	32.000	33.000	32.000
3	Đậu xanh tách vỏ	60.000	57.000	60.000
4	Lạc nhân	65.000	65.000	65.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	66.000	65.000	65.000
7	Thịt ba chỉ	135.000	135.000	140.000
8	Gà ta hơi	140.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	75.000	70.000	70.000
10	Thịt bò thăn	280.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	4.200	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	7.500	7.000	7.000
13	Dứa hấu miền Nam	20.000	20.000	20.000
14	Lê	40.000	35.000	40.000
15	Dứa (quả)	15.000	15.000	15.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Mướp hương	18.000	18.000	18.000
18	Chanh (quả tươi)	25.000	25.000	25.000
19	Cà chua	25.000	25.000	25.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đỗ Đăng Kính Đại diện: Đỗ Đăng Kính	Xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0945.616.457	Chuyên cung cấp sập sen gỗ gụ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Nguyễn Đức Hữu Đại diện: Nguyễn Đức Hữu	Thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0973.456.726	Chuyên cung cấp sập sen gỗ gụ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Trung Đức Đại diện: Nguyễn Trung Đức	Thôn 4, xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0986.090.419	Chuyên cung cấp sập sen gỗ mun. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Xưởng sản xuất mây tre đan Levy Bamboo Đại diện: Hoàng Xuân Trường	Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0975.269.432	Chuyên cung cấp đèn nan tre hình hoa sen. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Đồng Đại diện: Nguyễn Văn Đồng	Thôn Vân Điểm, xã Vân Hà, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0912.621.856	Chuyên cung cấp tháp xông trầm để sen. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Cường Đại diện: Đỗ Văn Cường	Xã Vân Hà, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0975.824.248	Chuyên cung cấp gỗ điêu khắc Đài nến Hoa Sen, lá sen thu bằng gỗ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty TNHH tu bổ di tích Hà Tây Đại diện: Nguyễn Viết Thanh	Ngã tư Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0978.177.777	Chuyên cung cấp đôi bình hoa sen gỗ mít. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH Gốm sứ Trọng Hường Đại diện: Nguyễn Văn Trọng	Thôn 3, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0915.412.145	Chuyên cung cấp bộ đồ ăn hoa sen men lam cổ, bộ bát sen men lam cổ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Đại lý vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Duyên	Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0969.366.548	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp, phục vụ địa bàn huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lưu Thị Loan	Xã Trạch Mỹ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0979.410.372	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
3	Cửa hàng thuốc thú y Hương Cường Đại diện: Kiều Thu Hương	Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0356.352.605	Chuyên cung cấp thuốc thú y, phục vụ địa bàn huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh đậu tương Đại diện: Hoàng Thị Lý	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0963.130.263	Chuyên cung cấp đậu tương, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh giò, chả Đại diện: Nguyễn Văn Bình	Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0983.369.773	Chuyên cung cấp giò, chả, phục vụ địa bàn huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh giò, chả Đại diện: Chu Thị Tuyết	Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0989.105.239	Chuyên cung cấp giò, chả, phục vụ địa bàn huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
3	Hộ kinh doanh gạo Đại diện: Nguyễn Thị Hiển	Xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0942.974.876	Chuyên cung cấp gạo, phục vụ địa bàn huyện Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh hoa quả Đại diện: Nguyễn Phương Liên	Thôn Thanh Oai, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0969.849.888	Chuyên cung cấp các loại quả đặc sản, phục vụ địa bàn huyện Thanh Trì và một số khu vực lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi vịt Đại diện: Dương Thị Hà	Thôn 5, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0971.450.484	Chuyên cung cấp vịt thịt, phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Trần Đình Hải	Thôn Đặng Xá, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0912.078.058	Chuyên cung cấp cá giống, cá thương phẩm truyền thống, phục vụ địa bàn huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Trà	Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0989.068.640	Chuyên cung cấp lợn con giống, lợn thương phẩm, phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Vũ Văn Lý	Xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0979.864.130	Chuyên cung cấp bò thịt, phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Toản Xuân Đại diện: Trần Quốc Toản	Xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ĐT: 0912.455.527	Chuyên cung cấp gạo, rau, củ, quả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm.
2	Công ty TNHH MTV Minh Dương Đại diện: Nguyễn Văn Thủy	Lô 24, đường N3, cụm công nghiệp An Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định ĐT: 0913.585.883	Chuyên cung cấp hạt điều, hạt sen, ngô sấy... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm.
3	HTX Kinh tế nông nghiệp tuần hoàn Đình Mộc Đại diện: Đình Xuân Mộc	Xóm 6, xã Giao Tân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ĐT: 0912.137.890	Chuyên cung cấp rau, củ, quả các loại, trứng gia cầm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm.
4	Công ty cổ phần sản xuất trà dược liệu Ngọc Anh Đại diện: Lâm Văn Lưu	Xóm 11, xã Trực Hùng, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ĐT: 0972.622.699	Chuyên cung cấp bột rau, củ, nước ép rau, củ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận đảm bảo an toàn thực phẩm.